TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TRÀ MY
TỈNH QUẢNG NAM
Số: 53/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Trà My, ngày 15 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp 1, xã An Hòa, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Chị **Hồ Thị Mỹ H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn 1, xã Trà Giang, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

+ Anh Nguyễn Tấn T và chị Hồ Thị Mỹ H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Vợ chồng anh T và chị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng anh T có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 18/10/2013. Vợ chồng thống nhất giao cháu K cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 9 năm 2017. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* anh T tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên lai thu số 006927 ngày 25/5/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh quảng Nam;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND xã Trà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đại